

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẤT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01A/2019/HS-ST

Ngày: 11/01/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẤT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Chiến

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Bà Vi Thị Ngọc Kim - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 114/2018/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn A, sinh năm 1990, tại huyện A1, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn 5, xã A2, huyện A1, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn A3 và bà Chu Thị A4; Vợ, con: Chưa có.

Theo danh bản, chỉ bản số 267 lập ngày 28/8/2018 tại Công an huyện Thạch Thất thì bị cáo có các tiền án sau:

- Tại Bản án số 34/2009/HSST ngày 22/9/2009, TAND huyện Thạch Thất xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 06 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt là 15 tháng tù.

- Tại Bản án số 47/2012/HSST ngày 20/7/2012, TAND huyện Thạch Thất xử phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm (Bị cáo chưa chấp hành án).

- Tại Bản án số 56/2015/HSST ngày 24/9/2015, TAND huyện Thạch Thất xử phạt 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc của Bản án số 47/2012/HSST ngày 20/7/2012 của TAND huyện Thạch Thất. Bị cáo A phải chấp hành hình phạt chung của hai

Bản án là 33 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2018 (chưa được xóa án tích). Lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Tiền sự: Ngày 01/6/2018, Công an huyện Thạch Thất xử phạt VPHC về hành vi hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản với hình thức phạt tiền, mức phạt là 3.500.000đ (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/8/2018. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người Bị hại

- Anh Trịnh Văn B, sinh năm 1970; Nơi cư trú: Thôn B1, thị trấn B2, huyện A1, TP. Hà Nội (vắng mặt).

- Anh Đỗ Việt C, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn 3, xã C1, huyện A1, TP. Hà Nội (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Từ Khắc D, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn D1, xã D2, huyện D3, TP. Hà Nội.

Người làm chứng:

- Anh Cấn Văn E, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn E1, xã E2, huyện A1, TP. Hà Nội.

- Anh Cấn Văn F, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn F1, xã F2, huyện A1, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn G1, xã G2, thị xã G3, TP. Hà Nội.

- Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1961 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 9, đường H1, quận H2, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A là đối tượng đã có tiền án, tiền sự nhưng do lười lao động, thích ăn chơi. Để có tiền tiêu xài cá nhân, trong tháng 8 năm 2018, A đã liên tục gây ra 02 (hai) vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 17/8/2018, bị cáo A đến nhà anh Đỗ Việt C, SN: 1976 ở thôn 3, xã C1, huyện A1, thành phố Hà Nội chơi rồi cùng anh Việt C đi uống bia tại quán Tú Hường ở Phùng Xá, huyện A1, thành phố Hà Nội, đến nơi A mượn xe mô tô BKS: 31.975.U6 của Việt C rồi đi đón thêm 02 người bạn nữa, một lúc sau có thêm 01 người bạn của A đến rồi tất cả cùng nhau uống bia. Do không có tiền thanh toán nên bị cáo nảy sinh ý định mượn xe mô tô của anh

Việt C đi cầm cố lấy tiền. Bị cáo nói dối Việt C “Anh cho em mượn xe một lúc để em đi đón bạn đến uống bia cùng” Việt C đồng ý giao xe cho bị cáo. Sau khi mượn được chiếc xe trên A không đi đón bạn mà đi thẳng đến xã E2, huyện A1, thành phố Hà Nội nhờ Cán Văn E, SN: 1981, trú tại: Thôn E1, xã E2, huyện A1, thành phố Hà Nội đưa đi cầm cố. E dẫn bị cáo đến gặp Từ Khắc D, SN: 1991, trú tại thôn D1, xã D2, huyện D3, thành phố Hà Nội đang thuê trọ tại xã E2, huyện A1, thành phố Hà Nội rồi cầm cố chiếc xe BKS: 31.957.U6 cho D được 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*). Bị cáo không quay lại thanh toán tiền bia mà bỏ đi và tiêu xài cá nhân hết toàn bộ số tiền trên.

Ngày 20/8/2018, anh Đỗ Việt C có đơn trình báo toàn bộ sự việc với Cơ quan Công an.

Ngày 27/8/2018, anh Từ Khắc D tự nguyện giao nộp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Dream, màu nâu, BKS: 31.957.U6, số khung: 0148023, số máy: 0148023 cho Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận số 47/KL-HĐĐG, ngày 07/9/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xác định 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Dream, màu nâu, BKS: 31.957.U6, số khung: 0148023, số máy: 0148023 trên có giá trị: 4.100.000đ (*Bốn triệu một trăm nghìn đồng*).

Vụ thứ hai: Khoảng 17 giờ ngày 20/8/2018, bị cáo gọi điện rủ anh Trịnh Văn B, SN: 1970, trú tại: Thôn B1, thị trấn B2, huyện A1, thành phố Hà Nội đến xã Dị Nậu, huyện A1 uống bia. Anh B đồng ý rồi điều khiển xe mô tô BKS: 30Y3-3445 đón A tại cây xăng xã Dị Nậu sau đó cùng A đi đến quán bia 82 ở Dị Nậu. Tại đây bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe của anh B để đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. A nói với B “*Cho em mượn xe một lúc em đi đón bạn về đây uống bia*” anh B đồng ý giao cho A xe mô tô nhãn hiệu HONDA - Airblade, màu: Đỏ - bạc - đen, BKS: 30Y-3445. Sau khi mượn được xe bị cáo không đi đón bạn mà đi thẳng đến xã E2, huyện A1, thành phố Hà Nội rồi cầm cố chiếc xe trên cho Từ Khắc D lấy 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*). Bị cáo sử dụng hết toàn bộ số tiền trên vào việc tiêu xài cá nhân. Sau nhiều ngày đòi không được xe nên ngày 23/8/2018 anh B có đơn trình báo toàn bộ sự việc với cơ quan Công an.

Ngày 24/8/2018, anh Trịnh Văn B đến gặp anh Từ Khắc D trả tiền cầm cố với giá 06 triệu đồng rồi lấy xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Airblade, màu đỏ-bạc-đen, BKS: 30Y3 - 3445, số khung: 083992, số máy: 0085733. Đến ngày 27/8/2018 anh Trịnh Văn B giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan Công an.

Tại bản kết luận số 46/KL-HĐĐG, ngày 07/9/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện A1, thành phố Hà Nội xác định 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Airblade, màu đỏ-bạc-đen, BKS: 30Y3 - 3445, số khung: 083992, số máy: 0085733 trên có giá trị: 11.400.000đ (*Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung vụ án nêu trên.

Đối với Cấn Văn E đã có hành vi giúp bị cáo cầm cố xe mô tô BKS: 31.957.U6 nhưng do E không biết xe mô tô mà bị cáo nhờ cầm cố là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, mặt khác E không được hưởng lợi gì từ việc cầm cố trên nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý.

Đối với Từ Khắc D, ngày 17/8/2018 và ngày 20/8/2018 khi nhận cầm cố xe mô tô của bị cáo A, D không biết xe mô tô BKS: 31.957.U6 và xe mô tô BKS: 30Y3 - 3445 là do A phạm tội mà có, vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thạch Thất không đề cập xử lý về tội chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Tuy nhiên D không có Giấy chứng nhận đăng kí kinh doanh dịch vụ cầm đồ đã vi phạm quy định của pháp luật đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT. Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 11 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Tổng mức phạt 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*).

- *Về dân sự*: Anh Đỗ Việt C, anh Trịnh Văn B và Từ Khắc D không có yêu cầu, đề nghị bồi thường thiệt hại.

- *Về Vật chứng*: Cơ quan CSĐT đã trao trả chiếc xe mô tô BKS: 31.957.U6 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đỗ Việt C và trao trả xe mô tô BKS: 30Y3 - 3445 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trịnh Văn B.

Tại bản cáo trạng số 112/QĐ-VKS ngày 20/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm d, khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đề nghị áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 174; điểm b, s Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 48 đến 51 tháng tù. Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của Viện Kiểm sát, không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với tang vật thu giữ được. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Bị cáo Nguyễn Văn A là đối tượng đã có nhiều tiền án về tội chiếm đoạt tài sản, do thích ăn chơi lười lao động và để có tiền tiêu xài cá nhân bị cáo đã lợi dụng sự tin tưởng của bạn bè sau đó rủ đi uống bia, trong khi uống bia bị cáo đã tạo lòng tin bằng cách lừa dối mượn xe để đi đón bạn vào uống bia cùng, sau khi mượn được xe bị cáo không quay lại trả mà đến hiệu cầm đồ cầm cố lấy tiền để tiêu sài. Ngày 17/8/2018 bị cáo đã lừa anh Đỗ Việt C 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Dream, màu nâu, BKS: 31.957.U6 cầm cố cho Từ Khắc D lấy 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*). Ngày 20/8/2018 bị cáo đã lừa anh Trịnh Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA - Airblade, màu: Đỏ - bạc - đen, BKS: 30Y-3445. cầm cố cho Từ Khắc D lấy 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*).

Tại bản kết luận số 47/KL-HĐĐG, ngày 07/9/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Dream, màu nâu, BKS: 31.957.U6, số khung: 0148023, số máy: 0148023 có giá trị: 4.100.000đ (*Bốn triệu một trăm nghìn đồng*).

Tại bản kết luận số 46/KL-HĐĐG, ngày 07/9/2018 Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA-Airblade, màu đỏ-bạc-đen, BKS: 30Y3 - 3445, số khung: 083992, số máy: 0085733 có giá trị: 11.400.000đ (*Mười một triệu bốn trăm nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm mất trật tự trị an xã hội gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Tại Bản án số 34/2009/HSST ngày 22/9/2009, TAND huyện Thạch Thất xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 06 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt là 15 tháng tù. Tại Bản án số 47/2012/HSST ngày 20/7/2012, TAND huyện Thạch Thất xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội Đánh bạc, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Tại Bản án số 56/2015/HSST ngày 24/9/2015, TAND huyện Thạch Thất xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm

chiếm đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù về tội Đánh bạc của Bản án số 47/2012/HSST ngày 20/7/2012 của TAND huyện Thạch Thất là 33 tháng tù, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Vì vậy, với hành vi phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm, là tình tiết tăng nặng định khung được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục nhiều lần xong không chịu tu dưỡng rèn luyện, thích ăn chơi, lười lao động muốn hưởng thụ trên thành quả lao động của người khác nên cần có hình phạt nghiêm khắc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Từ ngày 17/8/2018 đến ngày 20/8/2018 bị cáo liên tiếp 2 lần thực hiện hành vi phạm tội, cả 2 lần đều đủ điều kiện cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội nhiều lần” được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa thành khẩn khai báo, người bị hại Trịnh Văn B có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Các tình tiết nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội như mức án đề nghị của viện kiểm sát là thỏa đáng.

Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 thì: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Xét hoàn cảnh của bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định không có tài sản riêng nên Hội đồng không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại cơ quan điều tra anh Đỗ Việt C, anh Trịnh Văn B và anh Từ Khắc D không yêu cầu đề nghị bồi thường thiệt hại nên Hội đồng không xét.

Về Vật chứng: Cơ quan Điều tra đã trả chiếc xe mô tô BKS: 31.957.U6 cho anh Đỗ Việt C và trả chiếc xe mô tô BKS: 30Y3 - 3445 cho anh Trịnh Văn B là chủ sở hữu hợp pháp nên Hội đồng không đề cập.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn A** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 174; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn A 48 (bốn mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam là ngày 27/8/2018.

2. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- UBND xã A2, huyện A1, thành phố Hà Nội;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hồng Thiết

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA